

Số: 2013 /TCT-TNCN
V/v chính sách thuế TNCN

Hà Nội, ngày 14 tháng 6 năm 2011

Kính gửi: Công ty TNHH Pricewaterhouse Coopers

Trả lời công văn đề ngày 22 tháng 3 năm 2011 của Công ty TNHH Pricewaterhouse Coopers về việc chứng từ khấu trừ thuế thu nhập cá nhân đã nộp ở nước ngoài. Vấn đề này Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Theo hướng dẫn tại khoản 2.9 Mục II, phần D Thông tư số 84/2008/TT-BTC ngày 30/9/2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thuế thu nhập cá nhân và hướng dẫn thi hành Nghị định số 100/2008/NĐ-CP ngày 08/9/2008 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thuế thu nhập cá nhân thì:

“Khai thuế đối với cá nhân cư trú có thu nhập phát sinh tại nước ngoài

Cá nhân cư trú có thu nhập chịu thuế phát sinh tại nước ngoài phải khai và nộp thuế theo quy định của Luật Thuế thu nhập cá nhân.

Trường hợp thu nhập phát sinh tại nước ngoài đã tính và nộp thuế thu nhập cá nhân theo quy định của Luật Thuế thu nhập cá nhân của nước ngoài thì được trừ số thuế đã nộp ở nước ngoài. Số thuế được trừ không vượt quá số thuế phải nộp tính theo biểu thuế của Việt Nam tính phân bổ cho phần thu nhập phát sinh tại nước ngoài. Tỷ lệ phân bổ được xác định bằng tỷ lệ giữa số thu nhập phát sinh tại nước ngoài và tổng thu nhập chịu thuế

Ngoài tờ khai nêu trên, phải kèm theo các chứng từ trả thu nhập ở nước ngoài, chứng từ chứng minh đã nộp thuế ở nước ngoài làm căn cứ để xác định thu nhập và số thuế thu nhập cá nhân đã nộp ở nước ngoài”.

Theo hướng dẫn tại khoản 1.2.1, mục I, phần D Thông tư số 133/2004/TT-BTC ngày 31/12/2004 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện các Hiệp định tránh đánh thuế hai lần đối với các loại thuế đánh vào thu nhập và tài sản giữa Việt Nam với các nước có hiệu lực thi hành tại Việt Nam

“Đối tượng nộp thuế gửi hồ sơ đề nghị khấu trừ số thuế đã nộp (hoặc được coi như đã nộp) tại nước ngoài vào số thuế phải nộp tại Việt Nam đến cơ quan thuế tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi đăng ký nộp thuế. Hồ sơ gồm:

Trường hợp khấu trừ trực tiếp

- Bản sao Tờ khai thuế thu nhập ở nước ngoài;
- Bản sao chứng từ nộp thuế ở nước ngoài; và
- Bản gốc xác nhận của cơ quan thuế nước ngoài về số thuế đã nộp”.

Theo hướng dẫn nêu trên thì thu nhập phát sinh tại nước ngoài đã tính và nộp thuế thu nhập cá nhân theo quy định của Luật Thuế thu nhập cá nhân của nước ngoài thì được trừ số thuế đã nộp ở nước ngoài.

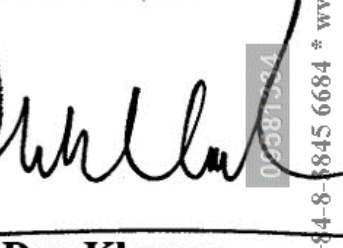
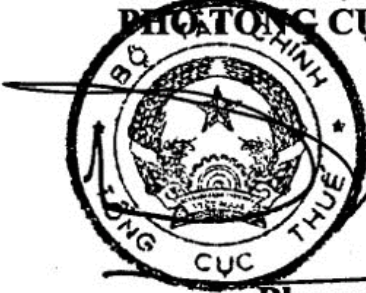
Trường hợp cá nhân không xuất trình được xác nhận của cơ quan thuế nước ngoài về số thuế đã nộp (do tại quốc gia đó không có cơ chế cấp giấy xác nhận) thì phải có xác nhận của cơ quan chi trả đối với số thu nhập chịu thuế và số thuế đã nộp.

Tổng cục Thuế trả lời để Công ty TNHH Pricewaterhouse Coopers được biết. / 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ CST, PC (BTC)
- Vụ PC (TCT) 2b;
- Lưu: VT, TNCN.6

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



Phạm Duy Khương